

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty: Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch Hải Dương
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 10 đường Hồng Quang, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
- Điện thoại: (0220) 3840380 – 3859104 Fax: (0220) 3840393 – 3859010.
- Email: ctycnhd@vnn.vn
- Vốn điều lệ: 318.824.700.000 đồng
- Mã chứng khoán: HDW

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	28/4/2023	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027;2. Thông qua Tờ trình Báo cáo kết quả HĐSXKD, Báo cáo Tài chính và phân phối lợi nhuận niên độ kỳ kế toán từ 01/01/2022 đến 31/12/2022;3. Thông qua Tờ trình kế hoạch HĐSXKD và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023;4. Thông qua Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS, năm 2022, phương án tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023;5. Thông qua Tờ trình tiêu chí và danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023;6. Báo cáo về kết quả hoạt động của HĐQT, thành viên HĐQT năm 2022 và định hướng, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 20237. Báo cáo công khai lợi ích liên quan của người nội bộ.8. Báo cáo của BKS về kết quả HĐSXKD của Công ty, hoạt động của HĐQT và Tổng giám đốc và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và các thành viên.



II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Vũ Mạnh Dũng	Chủ tịch	01/4/2017	
2	Ông Nguyễn Văn Phụng	Phó Chủ tịch	01/4/2017	
3	Ông Phạm Minh Cường	Thành viên	01/4/2017	
4	Bà Nguyễn Thị Hương	Thành viên	01/4/2017	28/4/2023
5	Bà Phạm Thị Mận	Thành viên – Không điều hành	01/4/2017	
6	Ông Nguyễn Thanh Sơn	Thành viên	19/4/2019	
7	Ông Vũ Văn Nhân	Thành viên	25/6/2021	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Vũ Mạnh Dũng	3	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Phụng	3	100%	
3	Ông Phạm Minh Cường	3	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Hương	2	100%	Không còn là thành viên HĐQT từ 28/4/2023
5	Bà Phạm Thị Mận	3	100%	
6	Ông Nguyễn Thanh Sơn	3	100%	
7	Ông Vũ Văn Nhân	3	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

- Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT;
- Giám sát và Chỉ đạo lập báo cáo tài chính hàng năm; Báo cáo về tình hình kinh doanh của Công ty; Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty lên ĐHĐ cổ đông
- Giám sát Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và tiến độ triển khai thực hiện các dự án công trình đầu tư XDCB; Công tác xây dựng các quy chế và quy định quản lý nội bộ;
 - Công tác tài chính, kế toán, thông kê của công ty (bao gồm toàn công ty và các chi nhánh trực thuộc);
 - Xây dựng kế hoạch chi tiêu tài chính, kế hoạch sử dụng nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư XDCB đảm bảo đúng nguyên tắc và hiệu quả;
 - Chế độ báo cáo tài chính, báo cáo giám sát quý, 6 tháng và cả năm theo quy định;
 - Công tác kiểm soát nội bộ công ty và các chi nhánh trực thuộc;
 - Công tác thu hồi nợ chung toàn công ty;
 - Công tác văn hóa doanh nghiệp, văn hóa thể thao;
 - Hoạt động của bộ máy quản lý, điều hành công ty;
 - Thực hiện hiệu quả các dự án đầu tư;
- Việc tuân thủ Điều lệ công ty, quyết định của ĐHĐ cổ đông, Hội đồng quản trị và các quy chế quản lý nội bộ đã được HĐQT thông qua của các cổ đông;
- Việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định của điều lệ công ty.
 - Công tác hoạch định và điều chỉnh chiến lược phát triển công ty;
 - Tham gia ý kiến về việc xây dựng chương trình nội dung làm việc của BKS;
 - Công tác lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư XDCB;
 - Công tác phát triển thị trường của Công ty, quảng cáo, marketing; điều chỉnh giá nước.

348
TY
IÁN
OAN
SẠC
ƯƠN
G-T.1

- Công tác thẩm định, thẩm tra các dự án công trình đầu tư XD/CB;
- Công tác quản lý, thẩm tra cung ứng vật tư thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và thi công xây dựng cho các dự án công trình ĐTXD/CB;
- Công tác quản lý khách hàng, sản lượng, giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của khách hàng;
- Công tác sản xuất và phân phối nước (bao gồm khai thác, xử lý, vận hành của các nhà máy nước và các trạm bơm tăng áp đến khách hàng);
- Công tác tư vấn khảo sát thiết kế, hồ sơ các dự án công trình XD/CB phát triển cấp nước;
- Công tác định mức lao động, định mức chi phí sản xuất, đơn giá tiền lương và tổ chức thực hiện;
- Công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật, đào tạo, hợp tác trong nước và quốc tế;
- Công tác an toàn và vệ sinh lao động, bảo hộ lao động và phòng chống lụt bão;
- Triển khai thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động sau khi được HĐQT phê duyệt, quyết định.
- Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Công ty;
- Công tác pháp chế, kiểm soát nội bộ;
- Công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật;
- Công tác quản lý, sử dụng các nguồn lực của công ty (tiền vốn, tài sản, lao động phương tiện, thiết bị) có hiệu quả;
- Công tác đánh giá hiệu quả đầu tư các dự án;
- Công tác đầu tư phát triển kỹ thuật, khoa học, công nghệ;
- Công tác bảo vệ an ninh, dân quân tự vệ, chính trị nội bộ;
- Công tác bảo vệ an ninh, chính trị nội bộ;
- Công tác xây dựng các quy chế và quy định quản lý nội bộ;

4. Hoạt động của các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có tiêu ban.

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết cuộc họp lần thứ 8 HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027	20/02/2023	1. Thông qua Báo cáo tài chính quý 4/2022 và cả năm. 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022. 3. Thông qua Tờ trình Quyết toán quỹ lương thực hiện của người lao động, quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của người quản lý năm 2022 và Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động, quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của người quản lý năm 2023. 4. Thông qua Tờ trình phương án vay vốn ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - CN Hải Dương 5. Thông qua Tờ trình phương án vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - CN Hải

			<p>Dương.</p> <p>6. Thông qua Tờ trình hỗ trợ người lao động trong dịp nghỉ lễ 30/4 - 01/5 năm 2023.</p> <p>7. Thông qua Tờ trình kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2023.</p> <p>8. Thông qua Tờ trình Kế hoạch bố trí vốn đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm thiết bị đợt 1 năm 2023.</p> <p>9. Thông qua Tờ trình về việc Hỗ trợ trang phục áo dài cho công nhân viên – người lao động nữ.</p> <p>10. Thông qua Tờ trình chi quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2023</p> <p>11. Thông qua Tờ trình cử đoàn công tác tại nước ngoài.</p>
2	Nghị quyết cuộc họp lần thứ 9 HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027	12/4/2023	<p>1. Thông qua Báo cáo tài chính quý 1/2023.</p> <p>2. Thông Tờ trình quy chế khoán tiền lương và vật rẻ mau hồng năm 2023.</p> <p>3. Thông qua Đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 của Bà Nguyễn Thị Hương.</p> <p>4. Thông qua Tờ trình hỗ trợ xây dựng nhà Đại đoàn kết năm 2023.</p> <p>5. Thông qua Tờ trình kiện toàn bộ máy tổ chức cán bộ.</p>
3	Nghị quyết cuộc họp lần thứ 10 HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027	31/5/2023	<p>1. Thông qua Báo cáo lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023;</p> <p>2. Thông qua Tờ trình hỗ trợ người lao động nghỉ dưỡng, bồi dưỡng sức khỏe năm 2023;</p> <p>3. Thông qua Tờ trình bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ các đơn vị trực thuộc.</p>

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày kết thúc là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
-----	----------------	---------	--------------------------------	---------------------------------	---------------------

1	Bà Trần Thị Thanh Ngân	Trưởng Ban kiểm soát	01/4/2017		Cử nhân Tài chính kế toán
2	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Thành viên	01/4/2017		Cử nhân Tài chính kế toán
4	Bà Trần Thị Huệ	Thành viên	30/6/2022		Cử nhân Tài chính kế toán

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trần Thị Thanh Ngân	2	100%	3/3	
2	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	2	100%	3/3	
3	Bà Trần Thị Huệ	2	100%	3/3	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông:

3.1. Đối với HĐQT

Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành tại các cuộc HĐQT, họp giao ban hàng tháng và các cuộc họp do Chủ tịch HĐQT và TGD chủ trì để nắm bắt kịp thời tình hình SXKD của Công ty, tham gia đóng góp ý kiến trong việc thực hiện mục tiêu kế hoạch được ĐHCĐ phê duyệt.

Trong 6 tháng đầu năm, HĐQT đã tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được HĐQT phê duyệt về chủ trương, tổ chức thành công Đại hội đồng thường niên năm 2023. Trong 6 tháng đầu năm HĐQT đã tổ chức 3 cuộc họp, ban hành 3 Nghị quyết và các quyết định, văn bản phê duyệt. Các cuộc họp và hoạt động của HĐQT được tổ chức và tiến hành đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và pháp luật hiện hành, được sự thống nhất cao của các thành viên.

3.2. Đối với Ban điều hành

Ban điều hành đã triển khai để các Nghị quyết của HĐQT, tuân thủ theo các quy định của pháp luật, chỉ đạo quyết liệt chi tiết, cụ thể kịp thời, có đánh giá, kiểm soát việc thực hiện tại tất cả các đơn vị

3.3. Đối với cổ đông

- Thường xuyên phối hợp với Công ty giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến quyền và nghĩa vụ của các cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban kiểm soát luôn luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý khác trong các hoạt động của Ban. Sẵn sàng tiếp nhận thông tin kiểm tra xem xét khi có yêu cầu của HĐQT, của Ban tổng giám đốc và các cổ đông.

Ban Kiểm Soát phối hợp với các phòng ban trong công tác kiểm tra, giám sát để nâng cao chất lượng quản trị, hạn chế và phòng ngừa rủi ro, cụ thể:

- Phối hợp cùng phòng TCKT kiểm soát tình hình tài chính của Công ty và các đơn vị trực thuộc;

- Phối hợp các phòng ban xây dựng hệ thống Quy chế quản lý nội bộ;

- Giám sát việc chấp hành các Quy chế, Quy định của Công ty;

- Giám sát tình hình SXKD và tình hình tài chính của Công ty;

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm / miễn nhiệm
1	Ông Phạm Minh Cường – Tổng giám đốc	01/4/1963	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh; Kỹ sư Xây dựng;	12/12/2018
2	Ông Nguyễn Văn Phụng	24/7/1964	Kỹ sư Điện	12/12/2018

	- Phó tổng giám đốc			
3	Ông Nguyễn Thanh Sơn - Phó tổng giám đốc	24/4/1972	Thạc sỹ quản trị kinh doanh, Kỹ sư cấp thoát nước	12/12/2018
4	Ông Vũ Văn Nhân - Phó tổng giám đốc	05/9/1965	Kỹ sư xây dựng chuyên ngành cấp thoát nước	10/01/2022

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Hương	27/5/1971	Cử nhân Kế toán	01/4/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty: Tham gia các khóa đào tạo do UBCKNN, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội tổ chức.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Vũ Thị Hà	Phó phòng KHKD	01/4/2017			Em gái NNB
2	Nguyễn Bá Quyết		01/4/2017			Em rể NNB
3	Nguyễn Thị Trâm Anh	Nhân viên phòng TCKT	01/4/2017			Con NNB
4	Phạm Văn Thao	PGĐ CN QL&TTSP	01/4/2017			Con rể NNB
5	Nguyễn Thị Bích Liên	Nhân viên phòng TCKT	01/4/2017			Vợ NNB
6	Phạm Trung Kiên	GD CN KDNS số 11	01/4/2017			Em trai NNB
7	Đỗ Ngọc Phương		01/4/2017			Chồng NNB
8	Đỗ Minh Phương		01/4/2017			Con NNB
9	Nguyễn Thị Hằng	Nhân viên phòng TCHC	01/4/2017			Chị gái NNB
10	Nguyễn Quốc Nghĩa		01/4/2017			Anh trai NNB
11	Phạm Thị Yến	Nhân viên - CN QLĐH	01/4/2017			Chị dâu NNB
12	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Nhân viên phòng TCKT	12/12/2018			Em gái NNB
13	Nguyễn Văn Đoàn		12/12/2018			Anh rể NNB
14	Vũ Bá Long	GD CN KDNS số 1	12/12/2018			Em rể NNB
15	Vũ Văn Lục	Nhân viên - Chi nhánh KDNS số 6	26/6/2021			Em trai NNB
16	Vũ Văn Tuấn	Nhân viên -	26/6/2021			Em trai

		CN KDNS số 5			NNB
17	Vũ Văn Tú	Nhân viên – CN sản xuất nước Cẩm Thượng	26/6/2021		Em trai NNB

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

- Hợp đồng mua nước sạch với nhà đầu tư chiến lược là Công ty cổ phần cấp nước Phúc Hưng Hải Dương;

- Hợp đồng bán nước sạch cho nhà đầu tư chiến lược là Công ty cổ phần cấp nước Xuân Hưng.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
I	Người nội bộ				
1	Vũ Mạnh Dũng	Chủ tịch HĐQT	39.400	0,124	
2	Nguyễn Văn Phụng	Phó Chủ tịch HĐQT-Phó TGĐ	28.700	0,09	
3	Phạm Minh Cường	Thành viên HĐQT-TGĐ	117.403	0,368	
4	Nguyễn Thị Hương	Kế toán trưởng	24.325	0,076	
5	Phạm Thị Mận	Thành viên HĐQT	0	0	
6	Nguyễn Thanh Sơn	Thành viên HĐQT-Phó TGĐ	30.100	0,094	
7	Vũ Văn Nhân	Thành viên HĐQT-Phó TGĐ	29.200	0,092	
8	Trần Thị Thanh Ngân	Trưởng Ban kiểm soát	11.851	0,037	
9	Nguyễn Thị Thu Hằng	Thành viên Ban kiểm soát	8.400	0,026	
10	Nguyễn Thị Quỳnh	Thành viên Ban kiểm soát	0	0	
11	Trần Thị Huệ	Thành viên Ban kiểm soát	1.000	0,003	
12	Trần Hữu Định	Thư ký công ty – Người phụ trách quản trị công ty	5.365	0,017	
II	Người có liên quan				
1	Vũ Thị Hà	Phó phòng KHKD	7.300	0,0229	
2	Nguyễn Bá Quyết		171.200	0,538	
3	Nguyễn Thị Trâm Anh	Nhân viên phòng TCKT	8.100	0,025	
4	Phạm Văn Thao	Phó GD CN QL&TTSP	3.300	0,01	
5	Nguyễn Thị Bích Liên	Nhân viên phòng TCKT	8.100	0,025	

346
Y
N
ANH
SCT
NG
HÀ

6	Phạm Trung Kiên	GĐ CN KDNS số 11	17.800	0,056	
7	Đỗ Ngọc Phương		6.300	0,020	
8	Đỗ Minh Phương		5.100	0,016	
9	Nguyễn Thị Hằng	Nhân viên phòng TCHC	6.365	0,020	
10	Nguyễn Quốc Nghĩa		7.865	0,025	
11	Phạm Thị Yến	Nhân viên – CN QLĐH	8.200	0,02	
12	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Nhân viên phòng TCKT	7.065	0,022	
13	Nguyễn Văn Đoàn		36.900	0,116	
14	Vũ Bá Long	GĐ CN KDNS số 1	27.300	0,086	
15	Vũ Văn Lực	Nhân viên - Chi nhánh KDNS số 6	6.300	0,0198	
16	Vũ Văn Tuấn	Nhân viên - CN KDNS số 5	2.000	0,0063	
17	Vũ Văn Tú	Nhân viên – CN sản xuất nước Cẩm Thượng	6.600	0,0207	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Mạnh Dũng